

Bản án số:06/2018/DS-ST
Ngày 04-6-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM- TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : - Ông Trần Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Đình Hữu

- Ông Lê Quý Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 04/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2018/TLST- DS ngày 12 tháng 01 năm 2018 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-DS ngày 14/5/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: - Ông Hoàng H, sinh năm 1957

- Bà Phan Thị M, sinh năm 1964

Cùng cư trú: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

(ông H có mặt; bà M có mặt)

2. Bị đơn: - Ông Võ T, sinh năm 1965

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968

Cùng cư trú: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (ông T có mặt; bà T1 có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/12/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Hoàng H, bà Phan Thị M trình bày:

Tháng 8 năm 2013 vợ chồng ông Võ T bà Nguyễn Thị T1 có vay của vợ chồng ông Hoàng H bà Phan Thị M số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng để làm ăn, không có lãi suất, thời gian trả trong vòng hai năm. Đến ngày 13 tháng 8 năm 2015 các bên lập giấy vay tiền. Năm 2016 vợ chồng ông T bà T1 đã trả cho vợ chồng ông H bà M được 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng. Nay vợ chồng ông H bà M yêu cầu vợ chồng ông T bà T1 phải trả số tiền gốc là 125.000.000 (một trăm hai mươi lăm triệu) đồng và tiền lãi

phát sinh từ ngày 15 tháng 9 năm 2017 với mức lãi suất là 15%/năm , thời gian tính lãi là 08 tháng 15 ngày nhưng ông bà chỉ tính số tiền lãi là 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn) đồng.

- *Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Võ T, bà Nguyễn Thị T1 trình bày:*

Vợ chồng ông Võ T bà Nguyễn Thị T1 có mượn của vợ chồng ông Hoàng H bà Phan Thị M số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng với mức lãi suất là 60%/tháng và lập hợp đồng vay tiền ngày 13 tháng 8 năm 2015. Năm 2016 vợ chồng ông T bà T1 đã trả được cho vợ chồng ông H bà M được 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng. Ông T, bà T1 xác định còn nợ của ông Hiến, bà Mỹ 125.000.000 (một trăm hai mươi lăm triệu) đồng. Ông T, bà T1 chấp nhận mức lãi suất 15%/năm và số lãi là 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn) đồng, nhưng ông T, bà T1 xin trả số nợ gốc 125.000.000 đồng vào ngày 30 tháng 6 năm 2018, còn phần tiền lãi 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn) đồng ông bà trả vào ngày 30 tháng 09 năm 2018.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát: Sự tự nguyện thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn có nơi trú tại thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa, theo quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

[2] Về nội dung vụ án: Vợ chồng ông Võ T bà Nguyễn Thị T1 thừa nhận còn nợ của ông Hoàng H, bà Phan Thị M 125.000.000 (một trăm hai mươi lăm triệu) đồng và chấp nhận mức lãi suất 15%/năm do ông H, bà M đưa ra cũng như số tiền lãi là 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn) đồng, tổng cộng số tiền ông T, bà T1 còn nợ là 138.100.000 (một trăm ba mươi tám triệu một trăm nghìn) đồng. Như vậy các bên không có tranh chấp về số tiền nợ gốc cũng như không tranh chấp về lãi suất.

Tại phần tranh luận nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận được với nhau về cách thức trả số tiền 138.100.000 (một trăm ba mươi tám triệu một trăm nghìn) như sau:

- Trả số tiền 125.000.000 (một trăm hai mươi lăm triệu) đồng vào ngày 30 tháng 6 năm 2018.

- Trả số tiền 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn) đồng vào ngày 30 tháng 9 năm 2018.

Xét thấy nội dung các bên thỏa thuận là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[3] Về án phí: Do các bên không thỏa thuận được phần án phí nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466 và 688 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Ông Võ T, bà Nguyễn Thị T1 trả cho ông Hoàng H, bà Phan Thị M số tiền 138.100.000 (một trăm ba mươi tám triệu một trăm nghìn) đồng với cách thức trả như sau:

- Trả số tiền 125.000.000 (một trăm hai mươi lăm triệu) đồng vào ngày 30 tháng 6 năm 2018.

- Trả số tiền 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn) đồng vào ngày 30 tháng 9 năm 2018.

Về án phí: Ông Võ T và bà Nguyễn Thị T1 chịu 6.905.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hoàng H và bà Phan Thị M 3.260.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2012/0009838 ngày 05/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Quy định: Kể từ ngày ông Hoàng H và bà Phan Thị M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Võ T và bà Nguyễn Thị T chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phi